

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v khen thưởng giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi trong Hội thi giáo viên dạy giỏi trung học phổ thông cấp tỉnh năm học 2021-2022

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ kết quả chấm thi của Ban chấm thi Hội thi Giáo viên dạy giỏi trung học phổ thông cấp tỉnh năm học 2021-2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục Trung học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khen thưởng giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi trong Hội thi giáo viên dạy giỏi trung học phổ thông cấp tỉnh năm học 2021-2022, gồm các giáo viên có tên theo danh sách đính kèm.

Điều 2. Giáo viên được công nhận đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi trong Hội thi giáo viên dạy giỏi trung học phổ thông cấp tỉnh năm học 2021-2022 được khen thưởng theo các mức như sau:

Giải Nhất: 500,000 đồng/ cá nhân; giải Nhì: 300,000 đồng/ cá nhân; giải Ba: 150,000 đồng/ cá nhân; giải Khuyến khích: 100,000 đồng/ cá nhân.

Điều 3. Trưởng phòng chức năng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có giáo viên được khen thưởng và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Thơ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**


Vũ Thị Liên Hương

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐƯỢC KHEN THƯỞNG TRONG HỘI THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI THPT
CẤP TỈNH NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Quyết định số 131/QĐ-SGDĐT ngày 21/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi)

TT	Họ và tên giáo viên	Môn	Ngày sinh	Đơn vị công tác	Xếp giải thưởng	khen
1	Phạm Viết Huy	Toán	11/01/1988	THPT chuyên Lê Khiết	Nhất	
2	Trương Thị Uyên Thơ	Toán	09/05/1991	THPT Số 1 Tư Nghĩa	Nhất	
3	Võ Thị Phụng	Vật lí	11.04.1984	THPT Số 2 Đức Phổ	Nhất	
4	Lê Thị Hoàng Diễm	Vật lí	21/02/1988	THPT chuyên Lê Khiết	Nhất	
5	Phạm Quốc Danh	Vật lí	04/10/1988	THPT Số 1 Tư Nghĩa	Nhất	
6	Trương Duy Hướng	Hóa học	27/05/1983	THPT chuyên Lê Khiết	Nhất	
7	Lê Thị Quỳnh Nhi	Hóa học	02/10/1989	THPT chuyên Lê Khiết	Nhất	
8	Phạm Thị Lệ Huyền	Hóa học	20/03/1987	THPT Lương Thế Vinh	Nhất	
9	Trần Thị Thanh Huyền	Sinh học	01/01/1984	THPT chuyên Lê Khiết	Nhất	
10	Lê Thị Thạch Thảo	Sinh học	07/02/1988	THPT chuyên Lê Khiết	Nhất	
11	Thượng Tiểu Loan	Tin học	12/02/1988	THPT Số 1 Tư Nghĩa	Nhất	
12	Lê Thị Cẩm Tú	Ngữ văn	08/04/1992	THCS-THPT Phạm Kiệt	Nhất	
13	Nguyễn Thị Thu Hà	Ngữ văn	12/9/1978	THPT Phạm Văn Đồng	Nhất	
14	Bùi Thị Khuyên	Địa lí	17/08/1989	THPT Nguyễn Công Trứ	Nhất	
15	Võ Thị Ngọc Thanh	GDCD	03/10/1978	THPT Lê Trung Đình	Nhất	
16	Cao Bá Quang	GDQPAN	10/02/1979	THPT Số 1 Nghĩa Hành	Nhất	
17	Lương Ngọc Thành	Lịch sử	15/06/1990	THPT chuyên Lê Khiết	Nhất	
18	Trương Thị Thuyền	Tiếng Anh	25/3/1986	THPT Vạn Tường	Nhất	
19	Đỗ Thị Kim Chung	Tiếng Anh	10/02/1979	THPT Trần Quốc Tuấn	Nhất	
20	Đoàn Thị Quỳnh Trang	Toán	22/4/1983	THPT Trần Kỳ Phong	Nhì	
21	Đặng Thị Ngọc Anh	Toán	12/02/1990	THPT chuyên Lê Khiết	Nhì	
22	Hà Thị Thanh Trang	Toán	20/12/1985	THPT Nguyễn Công Phương	Nhì	
23	Võ Thị Quỳnh Giao	Toán	22/12/1996	Liên cấp Thành phố Giáo dục Quốc tế - IEC Quảng Ngãi	Nhì	
24	Nguyễn Thị Như Bảo	Toán	20/10/1987	THPT Lê Quý Đôn	Nhì	
25	Lê Ngọc Tuyền	Toán	20/08/1994	THCS-THPT Phạm Kiệt	Nhì	
26	Bùi Thị Thanh	Toán	26/10/1987	THPT Bình Sơn	Nhì	
27	Nguyễn Văn Linh	Toán	20/08/1981	THPT DTNT Tinh	Nhì	
28	Nguyễn Thị Kim Thuyết	Toán	24/04/1986	THPT Nguyễn Công Trứ	Nhì	
29	Trần Thị Kim Chi	Toán	20/10/1980	THPT Trần Kỳ Phong	Nhì	
30	Lê Thị Anh Đào	Toán	20/07/1987	THPT Trần Quốc Tuấn	Nhì	
31	Võ Thị Phi	Vật lí	19/09/1985	THPT Võ Nguyên Giáp	Nhì	
32	Ngô Thị Trường Giang	Vật lí	30/06/1986	THPT Trần Quốc Tuấn	Nhì	
33	Phan Quang Duy	Vật lí	06/03/1983	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Nhì	
34	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Vật lí	20/10/1981	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Nhì	
35	Lương Thị Mỹ Ly	Vật lí	07/04/1982	TT GDTX tỉnh Quảng Ngãi	Nhì	
36	Nguyễn Thị Minh Hiệp	Vật lí	01/01/1988	THPT Nguyễn Công Trứ	Nhì	
37	Nguyễn Thị Kiều Hạnh	Vật lí	06/10/1989	THPT Số 2 Tư Nghĩa	Nhì	
38	Phan Thị Hoài Lệ	CNCN	19/12/1987	THPT Trần Quang Diệu	Nhì	
39	Huỳnh Thị Phụng	CNCN	30/12/1987	THPT DTNT Tinh	Nhì	
40	Trần Thị Liên Hương	Hoá học	26/09/1986	THPT Số 1 Tư Nghĩa	Nhì	
41	Cao Thị Lệ	Hoá học	26/06/1988	THPT Bình Sơn	Nhì	
42	Hà Thị Hương Khiêm	Hóa học	17/01/1990	THPT Trà Bồng	Nhì	
43	Võ Thị Thanh Châu	Hoá học	06/01/1981	THPT Trần Quốc Tuấn	Nhì	
44	Huỳnh Thị Hoàng	Hoá học	24/11/1982	THPT Số 1 Tư Nghĩa	Nhì	
45	Võ Nữ Cẩm Duyên	Hóa học	18/11/1987	THPT Số 1 Nghĩa Hành	Nhì	
46	Nguyễn Thị Việt Kiều	Hoá học	29/09/1987	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Nhì	
47	Trần Thị Trà	Hoá học	20/7/1985	THPT Trần Kỳ Phong	Nhì	

48	Huỳnh Thị Tường Vy	Sinh học	12/12/1993	THPT Phạm Văn Đồng	Nhì
49	Huỳnh Thị Diệu Hiền	Sinh học	15/10/1985	THPT Trần Quốc Tuấn	Nhì
50	Nguyễn Thị Lệ Út	Sinh học	21/08/1980	THPT Lương Thế Vinh	Nhì
51	Nguyễn Thị Kim Tiền	Sinh học	25/07/1989	THPT Võ Nguyên Giáp	Nhì
52	Nguyễn Thị Thanh Dung	CNNN	14/02/1983	THPT Quang Trung	Nhì
53	Hồ Thị Băng Nhân	Tin học	25/3/1990	THPT Phạm Văn Đồng	Nhì
54	Nguyễn Thị Lợi	Tin học	02/05/1990	THPT Số 1 Đức Phổ	Nhì
55	Nguyễn Thị Thanh Mến	Tin học	19/09/1986	THPT Trà Bồng	Nhì
56	Nguyễn Thanh Mẫn	Tin học	27/08/1983	THPT Lương Thế Vinh	Nhì
57	Lê Quốc Tiến	Tin học	26/09/1987	THPT Trà Bồng	Nhì
58	Nguyễn Tấn Truyền	Tin học	06/01/1987	THPT Trần Kỳ Phong	Nhì
59	Từ Thị Linh	Ngữ văn	24/10/1995	THPT Quang Trung	Nhì
60	Nguyễn Thị Lệ Quyên	Ngữ văn	15/02/1987	THPT Bình Sơn	Nhì
61	Nguyễn Thị Thanh Nga	Ngữ văn	04/05/1988	THPT Lê Quý Đôn	Nhì
62	Huỳnh Thị Như Quỳnh	Ngữ văn	15/01/1989	THCS-THPT Phạm Kiệt	Nhì
63	Đinh Thị Hiền	Ngữ văn	17/11/1993	THCS-THPT Phạm Kiệt	Nhì
64	Bùi Thị Nữ Trinh	Ngữ văn	12/01/1986	THPT Lương Thế Vinh	Nhì
65	Đỗ Ngọc Hoài Ngân	Ngữ văn	28/03/1995	THPT Trà Bồng	Nhì
66	Trần Thị Thương	Ngữ văn	07/04/1989	THPT Trần Kỳ Phong	Nhì
67	Nguyễn Thị Hoài Hậu	Địa lí	10/02/1988	THPT chuyên Lê Khiết	Nhì
68	Nguyễn Xuân Hòa	Địa lí	27/12/1990	THPT Lương Thế Vinh	Nhì
69	Đặng Thị Tiếc	Địa lí	02/02/1995	THPT Số 2 Nghĩa Hành	Nhì
70	Lê Thị Thúy Loan	GDCD	04/12/1978	THPT Trần Kỳ Phong	Nhì
71	Trần Thị Ngọc Lan	GDCD	13/06/1994	THPT Sơn Hà	Nhì
72	Nguyễn Quốc Hùng	GDQPAN	14/9/1989	THPT Trần Quốc Tuấn	Nhì
73	Nguyễn Sơn	GDQPAN	10/10/1990	THPT Sơn Mỹ	Nhì
74	Nguyễn Ngọc Thắng	GDQPAN	15/10/1989	THPT Võ Nguyên Giáp	Nhì
75	Nguyễn Văn Thanh	Thể dục	08/03/1979	THPT Trà Bồng	Nhì
76	Cao Thị Hồng Phấn	Thể dục	27/05/1988	THPT Số 1 Tư Nghĩa	Nhì
77	Phùng Minh Dũng	Thể dục	20/9/1985	THPT Trần Quang Diệu	Nhì
78	Đinh Thị Thêu	Lịch Sử	05/07/1976	THPT DTNT Tĩnh	Nhì
79	Phạm Thị Thu Huyền	Lịch Sử	01/10/1988	THPT Thu Xà	Nhì
80	Đỗ Thị Thanh Huệ	Lịch Sử	22/09/1988	THPT Võ Nguyên Giáp	Nhì
81	Phạm Đăng Tứ	Lịch Sử	20/04/1988	THPT Lương Thế Vinh	Nhì
82	Ngô Thị Nhỏ	Tiếng Anh	15/08/1985	THPT Ba Gia	Nhì
83	Xa Thị Thu Hiền	Tiếng Anh	01/03/1992	THPT Quang Trung	Nhì
84	Trần Quang Khải Định	Tiếng Anh	15/10/1992	THPT Đinh Tiên Hoàng	Nhì
85	Trương Thị Thùy Trang	Tiếng Anh	24/08/1993	THPT Đinh Tiên Hoàng	Nhì
86	Nguyễn Thụy Vy	Tiếng Anh	28/12/1986	THPT Nguyễn Công Trứ	Nhì
87	Huỳnh Thị Yến Nhi	Tiếng Anh	13/11/1990	THPT Vạn Tường	Nhì
88	Lê Thị Lư	Toán	06/10/1988	THPT Ba Tơ	Ba
89	Trần Đức Vương	Toán	14/4/1988	THPT Phạm Văn Đồng	Ba
90	Nguyễn Tía	Toán	22/12/1981	THPT Số 2 Mộ Đức	Ba
91	Nguyễn Thị Thu Ba	Toán	24/08/1979	THPT Ba Gia	Ba
92	Nguyễn Việt Dũng	Toán	15/02/1982	THPT Lương Thế Vinh	Ba
93	Tổng Văn Nghĩa	Toán	20/10/1986	THPT Quang Trung	Ba
94	Trương Bá Ngôn	Toán	09/02/1974	THPT DTNT Tĩnh	Ba
95	Phạm Thị Hải Quyên	Toán	01/01/1987	THPT Sơn Mỹ	Ba
96	Lê Thị Minh Thùy	Toán	16/01/1991	THPT Tây Trà	Ba
97	Dương Tổ Tổ	Toán	18/08/1993	THPT Ba Gia	Ba
98	Lê Thị Phương Nhi	Toán	20/02/1995	THPT Phạm Kiệt	Ba
99	Đinh Thị Thu Hà	Toán	18/02/1981	THPT Sơn Hà	Ba
100	Huỳnh Thị Yến	Vật lí	02/02/1981	THPT Bình Sơn	Ba
101	Nguyễn Thị Thúy Liễu	Vật lí	04/01/1988	THCS-THPT Phạm Kiệt	Ba
102	Bùi Thị Anh Nam	Vật lí	22/10/1982	THPT Lê Trung Đình	Ba
103	Võ Đoàn	Vật lí	25/03/1987	THPT Số 2 Nghĩa Hành	Ba
104	Lê Thị Giang	Vật lí	11/04/1986	THPT Thu Xà	Ba

105	Đỗ Thị Mỹ Tâm	Vật lí	26/02/1985	THPT Thu Xà	Ba
106	Đoàn Nhân Hoàng	Vật lí	18/10/1982	THPT Lê Trung Đình	Ba
107	Dương Thị Sâm	Vật lí	16/04/1985	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Ba
108	Nguyễn Thị Minh Phượng	Vật lí	16/8/1985	THPT Trần Kỳ Phong	Ba
109	Nguyễn Thị Diễm Lê	CNCN	17/07/1984	THPT Thu Xà	Ba
110	Vy Thị Hồng Giang	Hoá học	25/12/1982	THPT Trần Quốc Tuấn	Ba
111	Đỗ Minh Hiền	Hoá học	20/04/1986	THPT Trần Quốc Tuấn	Ba
112	Bùi Thị Trang Nhã	Hoá học	22/03/1992	THCS-THPT Phạm Kiệt	Ba
113	Võ Thị Kim Yến	Hóa học	21/04/1989	THPT Vạn Tường	Ba
114	Nguyễn Thị Thủy	Hóa học	04/02/1976	THPT Vạn Tường	Ba
115	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Hoá học	26.11.1980	THPT Chu Văn An	Ba
116	Nguyễn Mậu Hưng	Hóa học	10/01/1981	THPT Trần Quang Diệu	Ba
117	Lương Thanh Tịnh	Hoá học	30/12/1979	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Ba
118	Phan Thị Diễm Quyên	Hóa học	20/12/1980	THPT Lê Trung Đình	Ba
119	Nguyễn Văn Thanh	Hóa học	24/04/1987	THPT Đinh Tiên Hoàng	Ba
120	Trần Thị Minh Hiếu	Hoá học	30/11/1982	THPT Phạm Văn Đồng	Ba
121	Lê Thị Yến Nhi	Sinh học	24/11/1991	THPT Số 2 Đức Phổ	Ba
122	Ngô Thị Thu Liễu	Sinh học	20/11/1989	THPT Số 2 Nghĩa Hành	Ba
123	Phạm Thị Hồng Vân	Sinh học	06-01-1988	THPT Số 2 Đức Phổ	Ba
124	Trương Thị Mai	Sinh học	06/02/1984	THPT Số 1 Đức Phổ	Ba
125	Trần Lê Thiên Thư	Sinh học	11/01/1987	THPT Ba Gia	Ba
126	Trương Thị Tuyết Hồng	Sinh học	20/07/1985	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Ba
127	Nguyễn Thị Lệ Hà	Sinh học	25/10/1987	THPT Trà Bồng	Ba
128	Hồ Thị Bé	CNNN	12/06/1986	THPT Trà Bồng	Ba
129	Võ Thế Thiện	Tin học	18/04/1979	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Ba
130	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Tin học	07/01/1990	THPT Minh Long	Ba
131	Trần Quốc Huy	Tin học	04/01/1990	THPT Sơn Hà	Ba
132	Nguyễn Thanh Lân	Tin học	08/04/1982	THCS-THPT Phạm Kiệt	Ba
133	Nguyễn Thị Lan	Tin học	14/04/1981	THPT Ba Gia	Ba
134	Nguyễn Thị Thuỳên	Tin học	01/07/1984	THPT Lê Quý Đôn	Ba
135	Phan Thị Thúy Ngân	Ngữ văn	20/07/1995	Liên cấp Thành phố Giáo dục Quốc tế - IEC Quảng Ngãi	Ba
136	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Ngữ văn	13/02/1986	THPT Bình Sơn	Ba
137	Trần Thị Thu Trang	Ngữ văn	27/04/1985	THPT Số 1 Tư Nghĩa	Ba
138	Nguyễn Thị Mỹ Châu	Ngữ văn	17/01/1983	THPT Trần Quốc Tuấn	Ba
139	Đoàn Thị Minh Trà	Ngữ văn	03/08/1981	THPT Võ Nguyên Giáp	Ba
140	Lý Thị Khánh An	Ngữ văn	19/10/1982	THPT Trần Quốc Tuấn	Ba
141	Trần Thị Ngọc Hà	Ngữ văn	09/09/1982	THPT Ba Gia	Ba
142	Lê Thị Hồng Vân	Ngữ văn	08/10/1984	THPT Minh Long	Ba
143	Nguyễn Thị Bích Truyền	Ngữ văn	30/12/1990	THPT Ba Tơ	Ba
144	Văn Thị Ngân Hà	Ngữ văn	17/07/1994	THPT Phạm Kiệt	Ba
145	Nguyễn Thị Thu Hường	Ngữ văn	20/11/1985	THPT Số 2 Đức Phổ	Ba
146	Đinh Thị Cẩm	Ngữ văn	14/03/1986	THPT Minh Long	Ba
147	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Địa lí	04/10/1982	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Ba
148	Lê Thị Sang	Địa lí	30/06/1991	THPT Vạn Tường	Ba
149	Lê Thanh Tuyền	Địa lí	06/06/1995	THPT Phạm Kiệt	Ba
150	Nguyễn Thị Thu Hường	Địa lí	23/07/1988	THPT Số 2 Tư Nghĩa	Ba
151	Nguyễn Thị Kim Thoa	Địa lí	25/10/1993	TT GDTX tỉnh Quảng Ngãi	Ba
152	Đặng Anh Tuấn	Địa lí	02/02/1992	THPT chuyên Lê Khiết	Ba
153	Trần Thị Huệ	GDCD	19/6/1985	THPT Trần Quang Diệu	Ba
154	Trần Thị Mỹ Lệ	GDCD	01/05/1994	Liên cấp Thành phố Giáo dục Quốc tế - IEC Quảng Ngãi	Ba
155	Võ Thị Minh Thủy	GDCD	15/07/1987	THPT Lê Trung Đình	Ba
156	Nguyễn Lê Phương Thảo	GDCD	10/10/1991	THPT Tây Trà	Ba
157	Huỳnh Thị Ngọc	GDQPAN	22/12/1995	THPT Quang Trung	Ba
158	Nguyễn Nhật Nam	GDQPAN	20/11/1988	THPT Số 1 Tư Nghĩa	Ba
159	Nguyễn Tài Tình	GDQPAN	14/12/1992	THPT Số 2 Mộ Đức	Ba

160	Đỗ Thị Thanh Tiên	GDQPAN	12/02/1995	THPT Lê Trung Đình	Ba
161	Đặng Ngọc Tiết	GDQPAN	01/09/1985	THPT Lương Thế Vinh	Ba
162	Nguyễn Phước Lộc	Thể dục	08/07/1990	THPT Ba Tơ	Ba
163	Nguyễn Thị Thu	Thể dục	10/05/1985	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Ba
164	Nguyễn Mai Thao	Thể dục	01/01/1993	THPT Tây Trà	Ba
165	Võ Phước Thanh	Thể dục	08/08/1988	THPT Tây Trà	Ba
166	Đặng Quốc Việt	Thể dục	02/10/1985	THCS-THPT Phạm Kiệt	Ba
167	Phan Xuân Tường	Lịch Sử	06/04/1983	THPT Lê Trung Đình	Ba
168	Vương Tấn Thanh	Lịch Sử	10/12/1994	THPT Đinh Tiên Hoàng	Ba
169	Nguyễn Thị Mẫn	Lịch sử	20/07/1986	THPT Nguyễn Công Phương	Ba
170	Nguyễn Thị Thu Hà	Lịch Sử	05/04/1983	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Ba
171	Nguyễn Thị Phi Yến	Lịch Sử	08/08/1994	THCS-THPT Phạm Kiệt	Ba
172	Lê Thị Hạnh	Lịch Sử	24/01/1984	THPT Lê Quý Đôn	Ba
173	Trần Thị Thoại My	Tiếng Anh	29/09/1992	THPT Phạm Kiệt	Ba
174	Bùi Thị Vy Thuỳ	Tiếng Anh	20/07/1994	THPT Quang Trung	Ba
175	Đỗ Thị Thơm	Tiếng Anh	18/08/1989	THPT Vạn Tường	Ba
176	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Tiếng Anh	09 11 1987	THPT Số 2 Đức Phổ	Ba
177	Phạm Thị Khánh Ngân	Tiếng Anh	17/01/1995	THCS-THPT Phó Mục Gia	Ba
178	Trần Thị Thu Hà	Tiếng Anh	08/02/1978	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Ba
179	Trần Thị Kim Ngân	Tiếng Anh	19/04/1990	THPT Trà Bồng	Ba
180	Phạm Thị Thúy Hằng	Tiếng Anh	22/02/1982	THPT Vạn Tường	Ba
181	Nguyễn Tấn Tín	Toán	02/10/1986	THPT Trần Kỳ Phong	Khuyến khích
182	Tôn Hoàng Khải	Toán	19/07/1993	THPT Đinh Tiên Hoàng	Khuyến khích
183	Nguyễn Tấn Hưng	Toán	18/09/1983	THPT Ba Gia	Khuyến khích
184	Nguyễn Thị Muồng	Toán	25/03/1986	THPT Số 2 Đức Phổ	Khuyến khích
185	Phạm Quốc Vinh	Toán	07/08/1986	THPT Trà Bồng	Khuyến khích
186	Lương Thị Mỹ Hải	Toán	18/08/1993	THCS-THPT Phạm Kiệt	Khuyến khích
187	Đỗ Tấn Bảo	Toán	01/11/1987	THPT Ba Gia	Khuyến khích
188	Võ Thị Thúy Triều	Toán	11/10/1988	THPT Trà Bồng	Khuyến khích
189	Trần Thị Thúy Hằng	Toán	24/05/1984	THCS-THPT Phó Mục Gia	Khuyến khích
190	Huỳnh Văn Lai	Toán	10/10/1978	THPT Thu Xà	Khuyến khích
191	Phan Tường Vũ	Toán	28/10/1991	THPT Võ Nguyên Giáp	Khuyến khích
192	Nguyễn Thị Như Ý	Vật lí	10/01/1994	THPT Tây Trà	Khuyến khích
193	Ngô Minh Kỳ	Vật lí	04/10/1983	THPT Trần Kỳ Phong	Khuyến khích
194	Phan Thị Anh Tuấn	Vật lí	01/01/1988	THPT Võ Nguyên Giáp	Khuyến khích
195	Trương Thị Thùy	Vật lí	04/02/1990	THPT Ba Tơ	Khuyến khích
196	Bùi Minh Phương Ngọc	Vật lí	01/07/1991	THPT Ba Tơ	Khuyến khích
197	Nguyễn Tài Khiêm	Vật lí	15/9/1983	THPT Trần Kỳ Phong	Khuyến khích
198	Nguyễn Thị Thanh Tuyên	Vật lí	25/08/1990	TT GDNN-GDTX huyện Bình Sơn	Khuyến khích
199	Ngô Thị Thùy Trang	Vật lí	24/10/1989	THCS-THPT Phạm Kiệt	Khuyến khích
200	Trương Quang Hiếu	Vật lí	26/8/1982	THPT Phạm Văn Đồng	Khuyến khích
201	Nguyễn Thị Mỹ Trang	Hoá học	28/10/1988	THPT Thu Xà	Khuyến khích
202	Trịnh Thị Ánh Nguyệt	Hoá học	14/9/1984	THPT Trần Kỳ Phong	Khuyến khích
203	Lê Thị Ý Uyên	Hóa học	28/09/1990	THPT Vạn Tường	Khuyến khích
204	Nguyễn Thị Thu Thùy	Hóa học	11/06/1988	THPT Vạn Tường	Khuyến khích
205	Nguyễn Thị Sang	Hoá học	16/02/1994	THPT Tây Trà	Khuyến khích
206	Đinh Thị Hoa Sen	Hóa học	05/12/1979	THPT Trà Bồng	Khuyến khích
207	Đào Nhật Khoa	Hóa học	06/02/1990	THPT Ba Tơ	Khuyến khích
208	Đỗ Thị Phương	Hoá học	25/02/1995	THPT Quang Trung	Khuyến khích
209	A lăng Tuyết	Hoá học	14/12/1989	THPT Tây Trà	Khuyến khích
210	Nguyễn Thị Lan Hương	Hóa học	28/11/1987	THPT Thu Xà	Khuyến khích
211	Nguyễn Phú Vi	Hóa học	10/04/1984	THPT Lê Trung Đình	Khuyến khích
212	Nguyễn Tiến Vũ	Hóa học	05/05/1988	THPT Trà Bồng	Khuyến khích
213	Lê Thị Linh San	Sinh học	23/10/1993	Liên cấp Thành phố Giáo dục Quốc tế - IEC Quảng Ngãi	Khuyến khích
214	Phan Thị Thuý	Sinh học	01/06/1987	THPT Bình Sơn	Khuyến khích

215	Trần Thị Minh Khuyên	Sinh học	03/12/1987	THPT Minh Long	Khuyến khích
216	Phạm Thị Xuân	Sinh học	05/09/1980	THPT Bình Sơn	Khuyến khích
217	Nguyễn Thị Liên	Sinh học	03/03/1992	THPT Tây Trà	Khuyến khích
218	Lê Thị Bích Nhân	Sinh học	19/07/1989	THPT Ba Tơ	Khuyến khích
219	Nguyễn Ánh Dương	Sinh học	01/01/1972	THPT Võ Nguyên Giáp	Khuyến khích
220	Nguyễn Thế Khanh	Tin học	29/12/1985	THCS-THPT Phạm Kiệt	Khuyến khích
221	Nguyễn Quang Vinh	Tin học	20/10/1979	THPT Ba Tơ	Khuyến khích
222	Quảng Thị Trà Mi	Tin học	02/12/1987	THPT Vạn Tường	Khuyến khích
223	Nguyễn Thị Vân Thảo	Tin học	10/08/1986	THPT Số 1 Đức Phổ	Khuyến khích
224	Ngô Đỗ Cao Kiệt	Tin học	25/05/1991	THCS-THPT Phó Mục Gia	Khuyến khích
225	Đoàn Quốc Nhật	Ngữ văn	24/02/1990	THPT Tây Trà	Khuyến khích
226	Nguyễn Thị Minh Tinh	Ngữ văn	15/03/1992	THPT Phạm Kiệt	Khuyến khích
227	Nguyễn Thị Mỹ Nữ	Ngữ văn	04/05/1985	THPT Nguyễn Công Trứ	Khuyến khích
228	Phạm Thị Kim Liên	Ngữ văn	14/01/1984	THPT Nguyễn Công Phương	Khuyến khích
229	Võ Thị Thanh Thủy	Ngữ văn	29/05/1995	THPT Sơn Hà	Khuyến khích
230	Trần Thị Kiều Thương	Ngữ văn	26/02/1994	THPT Số 2 Đức Phổ	Khuyến khích
231	Lê Thị Hồng Diễm	Ngữ văn	04/10/1991	THPT Vạn Tường	Khuyến khích
232	Hồ Thị Bình	Ngữ văn	20/07/1987	THPT Trà Bồng	Khuyến khích
233	Lê Thị Kim Anh	Ngữ văn	02/06/1978	THPT Số 1 Nghĩa Hành	Khuyến khích
234	Phạm Thị Nhị	Ngữ văn	10/10/1991	THPT Tây Trà	Khuyến khích
235	Phạm Thị Kiều Duyên	Địa lí	10/10/1988	THPT Số 2 Đức Phổ	Khuyến khích
236	Nguyễn Ngọc Sơn	Địa lí	17/7/1993	THPT Số 1 Đức Phổ	Khuyến khích
237	Tạ Thị Hiệp	Địa lí	08/05/1985	THPT Lê Trung Đình	Khuyến khích
238	Đinh Thị Tâm	Địa lí	01/06/1982	THPT DTNT Tinh	Khuyến khích
239	Lê Thị Châu	GDCD	10/04/1992	THCS-THPT Phạm Kiệt	Khuyến khích
240	Phạm Thành Nghĩa	GDCD	01/09/1993	THCS-THPT Phạm Kiệt	Khuyến khích
241	Đinh Xuân Hải	GDCD	08/02/1991	THPT Phạm Kiệt	Khuyến khích
242	Nguyễn Đức Tiên	GDQPAN	28/08/1986	THCS-THPT Phạm Kiệt	Khuyến khích
243	Hoàng Ngọc Phương	GDQPAN	22/9/1985	THPT Vạn Tường	Khuyến khích
244	Phạm Ngọc Trung	GDQPAN	14/05/1978	THPT DTNT Tinh	Khuyến khích
245	Trương Đình Chiêu	GDQPAN	27/03/1987	THPT Nguyễn Công Trứ	Khuyến khích
246	Nguyễn Đức Tú	Thể dục	15/10/1984	THPT Lương Thế Vinh	Khuyến khích
247	Lê Văn Dũng	Thể dục	06/12/1985	THPT Minh Long	Khuyến khích
248	Lưu Thị Kim Phượng	Lịch Sử	07/04/1984	THPT Lê Quý Đôn	Khuyến khích
249	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Lịch Sử	05/06/1988	THPT Vạn Tường	Khuyến khích
250	Nguyễn Thị Thu Diệu	Lịch Sử	01/04/1985	THPT Trần Kỳ Phong	Khuyến khích
251	Nguyễn Minh Hiếu	Lịch Sử	06/09/1988	THPT Tây Trà	Khuyến khích
252	Nguyễn Thị Lệ Hà	Lịch Sử	06/10/1988	THPT Trà Bồng	Khuyến khích
253	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Tiếng Anh	19/11/1995	THPT Sơn Hà	Khuyến khích
254	Võ Thị Hồng Thương	Tiếng Anh	21/05/1981	THPT Sơn Mỹ	Khuyến khích
255	Đặng Thị Bích Huyền	Tiếng Anh	12/01/1989	THPT Vạn Tường	Khuyến khích
256	Đinh Thị Thiên Long	Tiếng Anh	11/11/1974	TT GDNN-GDTX huyện Bình Sơn	Khuyến khích
257	Võ Thị Chi	Tiếng Anh	08/03/1992	THCS-THPT Phạm Kiệt	Khuyến khích
258	Nguyễn Thị Hương Ly	Tiếng Anh	19/9/1995	THPT Số 2 Đức Phổ	Khuyến khích
259	Lê Thị Kiều Hoanh	Tiếng Anh	05/01/1994	THPT Minh Long	Khuyến khích
260	Trần Thị Xuân Nga	Tiếng Anh	16/05/1990	THPT Tây Trà	Khuyến khích

Danh sách này gồm có 260 giáo viên./.